

Bản án số: 11/2018/HS-ST
Ngày 27-6-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HẠ LANG, TỈNH CAO BẰNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lục Văn Doanh

Hội thẩm nhân dân:

Ông Hoàng Văn Quyết

Bà Mạc Thị Ngọc Thủy

- Thư ký phiên tòa: Ông Sầm Đức Hiệp - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hạ Lang, tỉnh Cao Bằng

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hạ Lang tham gia phiên tòa: Bà Lương Thị Dim- Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 6 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hạ Lang, tỉnh Cao Bằng, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 08/2018/TLST-HS ngày 13 tháng 6 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 169/2018/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 6 năm 2018 đối với bị cáo:

Nông Đình Kh, sinh ngày 02 tháng 10 năm 1995 tại Bản M, xã ĐT, huyện TK, tỉnh Cao Bằng.

Nơi cư trú: Bản M, xã ĐT, huyện TK, tỉnh Cao Bằng; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nông Đình B và bà Nông Thị P; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/4/2018. Có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo:

Bà Hà Thị H - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Cao Bằng. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ

án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 16 giờ 45 phút ngày 28/4/2018, Tổ công tác Đồn Biên phòng cửa khẩu LV đang làm nhiệm vụ tại Mốc 840/2 đến 841/2 thuộc địa phận xã ML thì phát hiện Nông Đình Kh đi từ bờ sông QS lên trên đường nên đã yêu cầu kiểm tra, thì phát hiện trong túi quần có 01 ví đen, bên trong có 01 gói giấy bạc chứa chất bột màu trắng, được để trong 01 túi vải. Theo Kh, đó là Heroine được mua tại đất Trung Quốc do một người đàn ông Việt Nam bán, nhưng không biết tên với số tiền 1.200.000 (một triệu hai trăm nghìn) đồng. Sự việc được tiến hành lập biên bản, vật chứng bị thu giữ và người được đưa về trụ sở để làm rõ.

Tại Cơ quan Điều tra, chứng minh được: Số chất bột màu trắng bị thu giữ là của Nông Đình Kh, được giám định là Heroine, có trọng lượng 0,9 gam, ngoài mục đích Kh mua về để sử dụng, không có tài liệu để chứng minh về mục đích khác. Sau khi mua được ma túy, Kh quay về bằng bè mảng và đến địa phận xóm ĐT, thuộc xã ML, huyện H thì bị Bộ đội Biên phòng bắt giữ. Ngoài số ma túy, còn thu giữ thêm 01 ví da màu đen đã cũ, 01 điện thoại nhãn hiệu MoBell màu đen được xác định là của Nông Đình Kh dùng để sử dụng và liên lạc hằng ngày. Toàn bộ số vật chứng này, đã được chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện H lưu giữ.

Tại bản cáo trạng số: 10/CT/VKS HL ngày 13/6/2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hạ Lang truy tố Nông Đình Kh về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự (BLHS).

Tại phiên tòa:

Bị cáo thừa nhận hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, đề nghị được trả lại chiếc điện thoại vì không liên quan đến tội phạm, còn chiếc ví do đã cũ, không còn giá trị đề nghị tịch thu tiêu hủy.

Trong phần tranh luận:

- Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Kh về tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249; bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ “*Người phạm tội thành khẩn khai báo*” được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Xử phạt Nông Đình Kh từ 12 tháng đến 24 tháng tù. Về vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 2; điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự (BLTTHS) tịch thu tiêu hủy 01 phong bì bên trong chứa Heroine; trả lại cho bị cáo chiếc điện thoại MoBell màu đen; tịch thu tiêu hủy 01 ví da màu đen theo yêu cầu của bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo Kh nhất trí với tội danh mà Viện kiểm sát đã truy tố và quan điểm xử lý vật chứng cũng như tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS mà Viện kiểm sát đề nghị. Tuy nhiên, xét về trình độ nhận thức pháp luật của bị cáo có phần bị hạn chế, do bị cáo là người dân tộc

thiếu số, sống ở nơi biên giới hẻo lánh, cuộc sống kinh tế đặc biệt khó khăn, có nhân thân tốt, thuộc trường hợp phạm tội lần đầu. Đây là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS cần được áp dụng khi quyết định mức hình phạt đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử, cho bị cáo được hưởng mức án khởi điểm của khung hình phạt.

Trong quá trình tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhất trí với đề nghị của người bào chữa về việc áp dụng các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS.

Bị cáo Kh nhất trí với các ý kiến của người bào chữa, không có ý kiến bổ sung. Đề nghị cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hạ Lang, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hạ Lang, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện: Do đã từng sử dụng ma túy, bị cáo Nông Đình Kh đã đi nhờ xe đến bờ sông QS rồi đi bằng bè mảng sang Trung Quốc mua Heroine với một người đàn ông không biết tên đem về với mục đích để sử dụng cho bản thân. Sau khi mua xong, quay về đến xóm ĐT, thuộc xã ML, huyện H thì bị Bộ đội Biên phòng cửa khẩu LV bắt giữ với số lượng 0,9 gam Heroine, được giấu trong chiếc ví trong túi quần đằng sau mà bị cáo đang mặc.

[3] Về các yếu tố cấu thành tội phạm: Khi thực hiện việc mua ma túy về sử dụng, bị cáo là người có đầy đủ năng lực hành vi, năng lực trách nhiệm hình sự và nhận thức được hành vi của mình là nguy hiểm cho xã hội. Hành vi của bị cáo được thực hiện một mình với lỗi cố ý trực tiếp, số ma túy bị thu giữ được xác định là chất Heroine, có đủ trọng lượng cấu thành được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS. Hành vi đi mua ma túy với mục đích chỉ để sử dụng, không có mục đích mua bán hoặc mục đích khác mà bị pháp luật cấm đoán, bị coi là tàng trữ trái chất ma túy, hành vi này trực tiếp xâm hại đến sự độc quyền của Nhà nước về quản lý chất ma túy, gây mất trật tự an ninh tại địa phương. Hành vi của bị cáo, có

đầy đủ các yếu tố cấu thành tội phạm, lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra và phù hợp với các tài liệu khác có trong hồ sơ, nên có đủ căn cứ để khẳng định Nông Đình Kh phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; có 01 tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải, được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Ngoài ra bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng biên giới có hoàn cảnh kinh tế đặc biệt khó khăn phần nào ảnh hưởng đến nhận thức về pháp luật. Đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS cần được áp dụng khi quyết định mức hình phạt đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng: Số ma túy đã thu giữ của bị cáo là vật nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy. Chiếc điện thoại MoBell là tài sản của bị cáo, không liên quan đến tội phạm nên cần được trả lại; chiếc ví màu đen cũng là tài sản của bị cáo nhưng đã cũ không còn giá trị, tại phiên tòa bị cáo yêu cầu tịch thu tiêu hủy, nên cần được chấp nhận.

[6] Về án phí: Bị cáo là người bị kết tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nông Đình Kh phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt: Xử phạt Nông Đình Kh 12 (mười hai) tháng tù, thời hạn tù được tính từ ngày 28 tháng 4 năm 2018.

3. Về vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 2; điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS.

- Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì bên trong chứa chất Heroine, mặt trước phong bì có ghi “Vật chứng vụ án thu giữ của Nông Đình Kh, bắt ngày 28/4/2018”.

- Trả 01 điện thoại Mobell màu đen, đã qua sử dụng cho bị cáo Nông Đình Kh.

- Tịch thu tiêu hủy 01 ví màu đen, đã cũ của bị cáo Nông Đình Kh.

Xác nhận những vật chứng nêu trên đã được chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện H.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 BLTTHS; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Nông Đình Kh phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng, án phí hình sự sơ thẩm sung công quỹ nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo đối với Bản án: Bị cáo Nông Đình Kh và người bào chữa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- Sở tư pháp;
- VKSND huyện H;
- Công an huyện H (03 bản);
- CC.Thi hành án huyện H;
- UBND xã ĐT (bằng thông báo);
- Người bào chữa cho bị cáo;
- Bị cáo;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Lục Văn Doanh